

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HSST
Ngày 23/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Phương Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa:
Nguyễn Đức Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43 /2021/TLST - HS ngày 13/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01 /2021/QĐXXST - HS ngày 22/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/HSST – QĐ ngày 28/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2021/HSST – QĐ ngày 28/8/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/HSST – QĐ ngày 14/9/2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn Q, tên gọi khác: Không. Sinh ngày 07/3/1993.

Nơi cư trú: Xóm L, xã YT, huyện T, TP Hà Nội

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi văn H và con bà Quách Thị N; Vợ: Nguyễn Thị Mai H; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 02 tiền sự:

- Ngày 13/11/2020 bị Công an huyện huyện QO, Hà Nội ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Hình thức xử phạt: Phạt tiền 1.500.000 đồng.

- Ngày 24/02/2021 bị Công an xã ĐY, huyện QO, TP Hà Nội ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình thức xử phạt; Phạt tiền 1.500.000 đồng

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2021 đến ngày 21/6/2021 Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

****Người bị hại:***

- Anh Nguyễn Viết Ch, sinh năm 1995. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Xóm T, xã TB, huyện CM, TP Hà Nội

Tạm trú: Thôn TS, xã HS, huyện L, tỉnh Hòa Bình

****Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

Chị Nguyễn Thị Lan Hg, sinh năm 1992. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm L, xã YT, huyện T, TP Hà Nội

**Người làm chứng:*

- Ông Vũ Ngọc Đ, sinh năm 1957. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Đều có nơi cư trú: Thôn TS, xã HS, huyện L, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h30 phút ngày 12/6/2021, trên đường đi làm về Bùi Văn Q, SN: 1993, HKTT: Xóm L, xã YT, huyện T, TP Hà Nội đi vào trang trại nuôi gà bỏ không của anh Nguyễn Viết Ch, SN: 1985 ở thôn TS, xã HS, để đi vệ sinh. Sau đó Q quan sát thấy không có người trông coi quản lý tại đó nên đã đi xung quanh thì nhìn thấy một hộp kỹ thuật bằng kim loại kích thước 01m x 01m ở trong chuồng nuôi gà. Q dùng chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen cũ đã qua sử dụng bật đèn soi và mở cửa chiếc hộp kỹ thuật thì phát hiện bên trong có một động cơ (mô tơ điện màu xanh đỏ) không đồng bộ ba pha Rôto ngắn mạch và 01 chiếc quạt gió công nghiệp nên đã nảy sinh ý định tháo để trộm cắp chiếc động cơ điện trên. Nhưng do chiếc động cơ được bắt ốc bu lông nên Q không tháo được và đi về nhà. Đến chiều 16h cùng ngày sau khi chuẩn bị một chiếc kim điện cho vào cốp xe máy Q điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 29V1 – 168.xx đi đến trang trại nuôi gà của anh Nguyễn Viết Ch với mục đích dùng kim tháo ốc bu lông để trộm cắp chiếc động cơ điện. Sau đó Q dùng đèn từ chiếc điện thoại Nokia của mình soi vào hộp kỹ thuật thì nhìn thấy 01 chiếc mỏ lết bằng kim loại màu trắng sáng dài 25cm để ở đó nên Q kết hợp chiếc kim điện mang theo và chiếc mỏ lết tháo ốc bu lông của chiếc động cơ điện. Lúc đó, Q vừa tháo được 03 con ốc bu lông và một mảnh kim loại ốp đế của chiếc động cơ điện, khi đang tháo con ốc bu lông thứ 4 thì bị anh Ch phát hiện hô hào quần chúng nhân dân vây bắt. Sau khi bị phát hiện Q chạy ra chỗ khu vực để xe mô tô của mình với ý định bỏ chạy thì bị quần chúng nhân dân và công an xã HS bắt, lập biên bản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL – HĐĐGTS ngày 19/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lương Sơn kết luận: 01 (một) động cơ không đồng bộ ba pha, ro to ngắn mạch, kiểu 4K71A4, 50Hz, 1390r/min, 0,37kw, khối lượng 13kg sản xuất năm 2018 (đã qua sử dụng). Trị giá tài sản là **500.000đồng** (Năm trăm nghìn đồng).

** Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) động cơ không đồng bộ ba pha, ro to ngắn mạch, kiểu 4K71A4, 50Hz, 1390r/min, 0,37kw, khối lượng 13kg sản xuất năm 2018 (đã qua sử dụng). Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Viết Ch.

- 01(một) xe mô tô BKS: 29V1 – 168.xx, loại xe kiểu dáng Wave, nhãn hiệu Honda màu trắng đen. Số khung: 465371, số máy : 4447891, xe cũ đã qua sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Lan H.

- 01 (một) kìm bằng kim loại màu nâu dài 16cm, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu đỏ, đen ở giữa mỗi tay cầm ghi chữ UNITY màu đỏ.
- 01 (một) chiếc mỏ lết bằng kim loại màu trắng sáng dài 25cm
- 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) mảnh sắt bằng kim loại màu da cam hình thang dài 15cm, kích thước 6 x 6 x 5 x 1,5, có bốn lỗ ở giữa dùng để bắt bu lông.

- 01 (một) bu lông bằng kim loại dài 8,5cm, mặt trên đầu bu lông có ghi chữ QT88, kèm theo ốc và đệm long đen bằng kim loại.

- 02 (hai) bu lông bằng kim loại dài 7cm, mặt trên đầu bu lông có ghi chữ QT88, kèm theo ốc và đệm long đen bằng kim loại.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ - VKSLS ngày 12/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Bùi Văn Q về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm .

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố Bùi Văn Q , đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự ; điểm h, i, s khoản 1 điều 51; điều 38BLHS xử phạt Bùi Văn Q 06 - 09 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 106 BLTTHS và điều 47 BLHS tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) kìm bằng kim loại màu nâu dài 16cm, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu đỏ, đen ở giữa mỗi tay cầm ghi chữ UNITY màu đỏ.

- 01 (một) chiếc mỏ lết bằng kim loại màu trắng sáng dài 25cm.

- 01 (một) mảnh sắt bằng kim loại màu da cam hình thang dài 15cm, kích thước 6 x 6 x 5 x 1,5, có bốn lỗ ở giữa dùng để bắt bu lông.

- 01 (một) bu lông bằng kim loại dài 8,5cm, mặt trên đầu bu lông có ghi chữ QT88, kèm theo ốc và đệm long đen bằng kim loại.

- 02 (hai) bu lông bằng kim loại dài 7cm, mặt trên đầu bu lông có ghi chữ QT88, kèm theo ốc và đệm long đen bằng kim loại.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29V1 – 168.xx, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Công an xác minh chủ sở hữu chiếc xe là chị Nguyễn Thị Lan Hg, việc bị cáo Q lấy xe đi trộm cắp chị Hương không biết. Do đó Cơ quan Công an trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ch đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở đánh giá toàn diện chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát huyện Lương Sơn trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì. Do vậy các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Bùi Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 12/6/2021 trên đường đi làm về Bùi Văn Qn thấy trang trại nuôi gà của anh Nguyễn Viết Chbỏ không, Quân đi vào quan sát thấy không có người trông coi, Q phát hiện thấy chiếc hộp kỹ thuật thì phát hiện bên trong có một động cơ (mô tơ điện màu xanh đỏ) không đồng bộ ba pha Rôto ngắn mạch và 01 chiếc quạt gió công nghiệp nên đã nảy sinh ý định tháo để trộm cắp chiếc động cơ điện trên. Nhưng do chiếc động cơ được bắt ốc bu lông nên Q không tháo được và đi về nhà. Đến chiều 16h cùng ngày sau khi chuẩn bị một chiếc kìm điện cho vào cốp xe máy Q điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 29V1 – 168.xx đi đến trang trại nuôi gà của anh Nguyễn Viết Ch dùng kìm tháo ốc bu lông để trộm cắp chiếc động cơ điện. Q dùng đèn từ chiếc điện thoại Nokia của mình soi vào hộp kỹ thuật thì nhìn thấy 01 chiếc mỏ lết bằng kim loại màu trắng sáng dài 25cm để ở đó nên Q kết hợp chiếc kìm điện mang theo và chiếc mỏ lết tháo ốc bu lông của chiếc động cơ điện. Khi đang tháo đến con ốc bu lông thứ 4 thì bị anh Ch phát hiện và công an xã HS bắt. Trị giá tài sản là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*).

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh trên địa bàn nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức pháp luật. Lợi dụng sự sơ hở không có người trông coi tài sản bị cáo Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, mặc dù hành vi chiếm đoạt lần này của bị cáo dưới mức 2.000.000 đồng nhưng bị cáo có tiền sự bị Công an huyện Q O, Hà Nội ra Quyết định xử lý hành chính về tội Trộm cắp tài sản ngày 13/11/2020 chưa được xóa nên lần phạm tội này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát quyết định truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Bùi Văn Q không có tình tiết tăng nặng, bị cáo đã có 01 tiền sự ngày 24/02/2021 bị Công an xã ĐY, huyện QO xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy với hình thức là phạt tiền.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội chưa đạt được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 điều 51; điều 15 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) động cơ không đồng bộ ba pha, ro to ngắn mạch, kiểu 4K71A4, 50Hz, 1390r/min, 0,37kw, khối lượng 13kg sản xuất năm 2018 (đã qua sử dụng). Đã trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Việt Ch nên không đề cập.

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng, bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước theo quy định tại điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và điều 47 BLHS:

- 01 (một) kim băng kim loại màu nâu dài 16cm, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu đỏ, đen ở giữa mỗi tay cầm ghi chữ UNITY màu đỏ của bị cáo Quân là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chiếc mỏ lết bằng kim loại màu trắng sáng dài 25cm.

- 01 (một) mảnh sắt bằng kim loại màu da cam hình thang dài 15cm, kích thước 6 x 6 x 5 x 1,5, có bốn lỗ ở giữa dùng để bắt bu lông.

- 01 (một) bu lông bằng kim loại dài 8,5cm, mặt trên đầu bu lông có ghi chữ QT88, kèm theo ốc và đệm long đen bằng kim loại.

- 02 (hai) bu lông bằng kim loại dài 7cm, mặt trên đầu bu lông có ghi chữ QT88, kèm theo ốc và đệm long đen bằng kim loại.

Quá trình điều tra anh Ch không có yêu cầu lấy lại số tài sản trên nên tịch thu để tiêu hủy.

Hiện trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn ngày 19/7/2021.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29V1 – 168.xx bị cáo Quân sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên chủ sở hữu là của chị Nguyễn Thị Lan H, chị H không biết việc Q dùng chiếc xe trên để làm phương tiện phạm tội. Do đó Cơ quan CSĐT đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Lan H là có căn cứ nên không đề cập.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Việt Ch không có yêu cầu đề nghị gì thêm nên không đề cập.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, i, s khoản 1 điều 51; điều 15; điều 57 và điều 38; điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106; khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

- Xử phạt Bùi Văn Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ.

3. Về vật chứng:

* Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước:

- 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng.

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) kìm bằng kim loại màu nâu dài 16cm, phần tay cầm được bọc bằng nhựa màu đỏ, đen ở giữa mỗi tay cầm ghi chữ UNITY màu đỏ.

- 01(một) chiếc mỏ lết bằng kim loại màu trắng sáng dài 25cm.

- 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA màu đen, cũ đã qua sử dụng.

- 01 (một) mảnh sắt bằng kim loại màu da cam hình thang dài 15cm, kích thước 6 x 6 x 5 x 1,5, có bốn lỗ ở giữa dùng để bắt bu lông.

- 01 (một) bu lông bằng kim loại dài 8,5cm, mặt trên đầu bu lông có ghi chữ QT88, kèm theo ốc và đệm long đen bằng kim loại.

- 02 (hai) bu lông bằng kim loại dài 7cm, mặt trên đầu bu lông có ghi chữ QT88, kèm theo ốc và đệm long đen bằng kim loại.

Hiện trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn ngày 19/7/2021.

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện LS;
- Công an huyện LS;
- THAHS, DS;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Mai

